

**NGHỊ ĐỊNH số 982-TTg ngày 28-7-1956**  
thành lập Cục Cảnh sát nhân dân thuộc  
Bộ Công an.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Xét nhu cầu công tác.

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Công an.

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** — Nay thành lập Cục Cảnh sát nhân dân thuộc Bộ Công an để thống nhất việc xây dựng, quản lý, huấn luyện, giáo dục các loại cảnh sát nhân dân trong toàn quốc về nghiệp vụ, chính trị, quân sự, văn hóa.

Cảnh sát nhân dân gồm có cảnh sát hành chính (hộ tịch, giao thông, cứu hỏa), cảnh sát kinh tế, cảnh sát vũ trang.

Tổ chức cơ bản của ngành cảnh sát nhân dân trong toàn quốc do ông Bộ trưởng Bộ Công an quy định.

**Điều 2.** — Việc canh gác các trại giam và trại lao cải hiện do bộ đội cảnh vệ phụ trách, nay giao cho cảnh sát nhân dân phụ trách.

**Điều 3.** — Cảnh sát nhân dân là lực lượng vũ trang và nửa vũ trang thuộc biên chế ngành Công an.

Cảnh sát viên được hưởng lương và phụ cấp như công chức và được cấp phát quần áo, vũ khí và những thứ trang bị khác theo tiêu chuẩn và kiểu mẫu thống nhất.

**Điều 4.** — Chi tiết thi hành nghị định này do các ông Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

**Điều 5.** — Các ông Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 28 tháng 7 năm 1956

K/T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN-KẾ-TOẠI

**NGHỊ ĐỊNH số 983-TTg ngày 28-7-1956**  
thành lập Vụ Sư phạm thuộc Bộ Giáo dục.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục,

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** — Nay thành lập Vụ Sư phạm thuộc Bộ Giáo dục.

**Điều 2.** — Vụ Sư phạm có nhiệm vụ quản lý các trường Sư phạm sơ cấp, trung cấp và cao cấp.

**Điều 3.** — Chi tiết thi hành nghị định này do ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục quy định.

**Điều 4.** — Ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 28 tháng 7 năm 1956

K/T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN-KẾ-TOẠI

**THÔNG TƯ số 985-TTg ngày 30-7-1956**  
về việc xây dựng và quản lý các nhà  
máy nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Theo đề nghị của Bộ Thủy lợi và kiến trúc, Bộ Tài chính và Bộ Y tế về việc xây dựng và quản lý các nhà máy nước.

**NGHỊ ĐỊNH**

**Chương 1. — Quản lý các nhà máy nước.**

**Điều 1.** — Nay đặt các nhà máy nước ở các thành phố hay thị xã thành các doanh nghiệp của thành phố hay của tỉnh có thị xã đó.

**Điều 2.** — Các nhà máy nước ở các thành phố hay thị xã thuộc quyền chỉ đạo về mọi mặt (sản xuất, kinh doanh, bảo vệ...) của Ủy ban hành chính thành phố hay Ủy ban hành chính tỉnh.

**Điều 3.** — Các Sở, Khu, Ty Thủy lợi và kiến trúc có nhiệm vụ giúp các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh chỉ đạo việc thi hành các chương trình kế hoạch của các nhà máy nước về mặt chuyên môn.

Các kế hoạch công tác quản lý của nhà máy nước, tùy theo mức độ quan trọng, sẽ do Ủy ban hành chính tỉnh, Ủy ban hành chính thành phố, Ủy ban hành chính khu hay Bộ Thủy lợi và kiến trúc duyệt trước khi thi hành. Thẩm quyền của các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố, khu và của Bộ trong việc xét duyệt các kế hoạch này sẽ do Bộ Thủy lợi và Kiến trúc và Bộ Tài chính ấn định.

**Điều 4.** — Bộ Y tế sẽ định những biện pháp đề bảo đảm chất nước cung cấp cho nhân dân về mặt chống trùng, chống độc; và theo dõi việc thi hành những biện pháp này thông qua Viện Vệ sinh học và các Sở, Khu, Ty Y tế.

**Điều 5.** — Giá nước cung cấp cho nhân dân, các cơ quan, xí nghiệp do Ủy ban hành chính thành phố, tỉnh đề nghị lên Thủ tướng Phủ duyệt. Thủ tướng Phủ sẽ quyết định sau khi hỏi ý kiến Bộ Thủy lợi và kiến trúc và Bộ Tài chính.